

Bản án số: 206/2018/HSST
Ngày: 28/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Anh Tuấn** – Phó phòng giáo dục quận Cầu Giấy.

Bà Vũ Mỹ Thuần- Cán bộ hưu trí.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Trần Anh Quang** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:

Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 210/TLST-HS ngày 11/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2018/QĐXXST-HS ngày 14/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Ngọc A**, nơi sinh: Phú Thọ, sinh ngày 11 tháng 2 năm 2002 tại Hà Nội (khi phạm tội 15 tuổi 07 tháng 18 ngày); Trú tại: Khu 7 xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Quang Đ và bà Mỹ Thị H; tiền sự: không; tiền án: Ngày 25/7/2018 Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử 48 tháng tù về tội Cướp tài sản; Bị bắt tạm giữ ngày 28/11/2017; hủy bỏ tạm giữ ngày 07/12/2017; Bị bắt truy nã ngày 23/5/2018 theo quyết định truy nã của công an quận Bắc Từ Liêm; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Dương Công H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Trịnh Quang Đ sinh năm 1980 – là bố đẻ bị cáo, trú tại: Khu 7 xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1976.

Trú tại: Số 16 phố D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

1. Anh Khuất Trọng T, sinh năm 1994.

Trú tại: T, huyện P, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị Bích P, sinh năm 1969.

Trú tại: Số 86A, ngõ 445 N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân Phùng Minh H và Trịnh Ngọc A, (sinh ngày 11/02/2002, nơi ĐKHKTT: khu 7, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ), rủ nhau đi cướp xe ôm Grab. H và Ngọc A bàn chọn lái xe Grab đứng một mình thì Ngọc A giả vờ đến thuê chở đi, còn H sẽ đi xe máy bám theo sau. Khi đến chỗ vắng người qua lại thì sẽ đánh lái xe ôm Grab để cướp xe máy. Ngày 29/9/2017 H và Ngọc A đã thực hiện 02 vụ cướp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02h30' ngày 29/9/2017, H điều khiển xe máy SH màu nâu, BKS: 29Y9 - 7324 và mang theo 01 cán chổi lau nhà bằng inox đến nhà nghỉ H, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội đón Ngọc A. Sau khi đón được Ngọc A, H chở Ngọc A đi lòng vòng các tuyến đường tìm lái xe ôm Grab để cướp tài sản. Khi đi đến ngã ba C - T thì phát hiện anh Trần Văn H1 đang đứng đón khách tại trước cửa công ty Toyota Thăng Long thì Ngọc A đi đến thuê anh H1 chở về khu vực công viên Cầu Giấy còn H điều khiển xe SH bám theo xe của anh H1. Khi anh H1 chở Ngọc A đi đến gần ngã ba rẽ vào đường D, phường D, quận C, Hà Nội thì H phóng xe lên chặn đầu. Anh H1 dừng xe lại thì Ngọc A nhảy xuống xe dùng chân đá vào mặt anh H1, H dùng cán chổi bằng inox vụt vào lưng anh H1. Anh H1 sợ liền rút chìa khóa xe máy bỏ chạy, vừa chạy vừa hô “ Cướp cướp”. Ngọc A đến dựng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 18L1 - 122.46 của anh H1 lên nhưng không nổ được máy nên vụt lại xe và nhảy lên xe máy của H bỏ chạy.

Vụ thứ hai: Sau khi không cướp được xe của anh H1, Phùng Minh H chở Ngọc A bỏ chạy về hướng công viên C rồi tiếp tục đi lòng vòng để tìm lái xe Grab cướp xe máy. Khi đến gần cổng bệnh viện Huyết học truyền máu Trung Ương, H và Ngọc A phát hiện anh Khuất Trọng T đang ngồi trên xe máy Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 29V7 - 110.43. Ngọc A xuống đi bộ đến thuê anh T chở ra công viên C. Khi anh T chở Ngọc A đến trước cổng trường Trung học cơ sở FPT cạnh công viên C, phường D thì H đi xe SH từ đằng sau vượt lên ép xe của anh T vào lề đường với lý do Ngọc A nợ tiền của H chưa trả. Anh T dừng xe lại thì Ngọc A xuống xe dùng tay tóm cổ áo anh T, đồng thời dùng tay đấm vào mặt, dùng chân đá vào người anh T. H xông đến dùng chân đạp vào mạng sườn làm anh T bị ngã và xe bị đổ xuống đường. Ngọc A lôi anh T sang phía gần cổng trường FPT đánh. Sau đó H lấy xe máy của anh T cùng Ngọc A tẩu thoát về nhà H. H cất xe máy SH vào nhà và dùng chiếc xe máy vừa cướp được chở Ngọc A về nhà nghỉ H. H đi chiếc xe máy vừa cướp được về nhà thì anh Phùng Tiến D (là bố đẻ của Hiếu) hỏi về chiếc xe máy trên, H nói là xe của bạn H gửi. Anh D không đồng ý bắt H mang xe đi trả nên H đi xe máy trên đến nhà nghỉ đưa cho Ngọc Anh cất giữ rồi về nhà ngủ. Sáng ngày 29/9/2017, H và Ngọc A mang chiếc xe máy trên đi tiêu thụ nhưng không được, H chở Ngọc A về nhà nghỉ H và sử dụng chiếc xe máy trên để đi học. Chiều cùng ngày, H điện thoại cho anh ruột là Nguyễn Thanh T nói về việc cùng bạn cướp được

một chiếc xe máy và nhờ anh T1 bán hộ. T1 bảo khó bán lắm. H bảo T1 nghĩ cách bán hộ. T1 bảo H cứ mang xe đến cửa hàng quần áo của chị P (là mẹ của H và T1). H đi chiếc xe máy trên đến cửa hàng quần áo số 66 Th nhưng không thấy T1 nên H dựng xe máy trước cửa hàng rồi đi về nhà. Khi T1 đi về cửa hàng thấy một chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc dựng ở đấy, T1 đoán là xe máy H mang đến. Một lúc sau, anh Phùng Tiến D đến cửa hàng nhìn thấy chiếc xe Honda Wave giống xe hôm qua H đi về nhà nên hỏi T1. T1 bảo xe của H, anh D nghi ngờ nên bảo T1 gọi H đến để hỏi, khi anh D hỏi H về chiếc xe trên thì H thú nhận việc cùng bạn cướp được. Anh D bắt H mang chiếc xe trên đến khu vực C gửi ở đâu đấy để người bị hại biết đến lấy về hoặc cơ quan công an phát hiện được thì trao trả cho bị hại. Vì vậy, rạng sáng ngày 30/9/2017, H và T1 mang chiếc xe máy trên vào chợ nông sản D gửi bảo vệ. Đến ngày 26/11/2017 anh Nguyễn Khắc Th (là bảo vệ chợ nông sản) không thấy ai đến lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, không gắn biển kiểm soát nên đã mang đến Công an phường D giao nộp. Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe máy trên cùng biển kiểm soát trong cốp xe.

Ngày 29/9/2017, anh Khuất Trọng T và anh Trần Văn H đã đến Công an phường Dịch Vọng trình báo.

Ngày 28/11/2017 cơ quan điều tra kiểm tra hành chính nhà nghỉ H tại ngách 8 ngõ 92 D, phường Q, quận C đã phát hiện bắt giữ Trịnh Ngọc A.

Cơ quan công an thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc BKS 29V7 - 110.43 của anh Khuất Trọng T, thu giữ 01 xe máy SH BKS 29 Y9- 7324 của chị Lê Thị Bích P là mẹ của H, thu giữ của Trịnh Ngọc A 01 chứng minh thư bị cắt nền không có ảnh mang tên Nguyễn Đình C và thu giữ của anh Trần Văn H 01 chiếc gậy kim loại, hình tròn dài 53 cm đường kính 03 cm để phục vụ điều tra.

Kết luận định giá số 29 ngày 2/2/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh bạc đen BKS 18L1 - 122.46 trị giá 9.400.000 đồng.

Kết luận định giá số 298 ngày 5/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc BKS 29V7- 110.43 trị giá 10.300.000 đồng.

Ngày 02/3/2018, Cơ quan điều tra đã trao trả anh Khuất Trọng T chiếc xe máy nêu trên, anh T đã nhận lại chiếc xe máy và không có yêu gì về bồi thường dân sự. Thương tích bị cáo Ngọc A và H gây ra cho anh T và anh Trần Văn H không đáng kể, hai anh từ chối giám định thương tích nên không căn cứ xử lý đối với các bị cáo.

Anh Trần Văn H không có yêu cầu gì về chiếc xe máy và bồi thường dân sự. Đối với chiếc xe máy SH biển kiểm soát 29 Y9- 7324 của chị Lê Thị Bích P. Khi H dùng xe trên đi cướp tài sản chị P không biết nên ngày 28/2/2018, cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe này cho chị P, chị P đã nhận lại xe và không có ý kiến gì.

Về chứng minh thư mang Nguyễn Đình C là giấy tờ tùy thân của anh C, ngày 30/3/2018 cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C.

Đối với ông Phùng Tiến D và anh Nguyễn Thanh T1 có hành vi không tố giác tội phạm. Tuy nhiên ông Phùng Tiến D là bố đẻ của H, còn anh Nguyễn Thanh T1 là anh ruột của H, vì vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông Phùng Tiến D và anh Nguyễn Thanh T1.

Quá trình điều tra ngày 07/12/2017 Công an quận Cầu Giấy đã hủy bỏ tạm giữ và thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trịnh Ngọc A, Ngọc A bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định truy nã trong vụ án khác về tội cướp tài sản. Cơ quan điều tra công an quận Cầu Giấy đã tạm đình chỉ điều tra đối với Ngọc A. Ngày 23/5/2018 Trịnh Ngọc A bị bắt theo quyết định truy nã.

Cáo trạng số 211/CT - VKSCG ngày 31/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Trịnh Ngọc A về tội “cướp tài sản” theo quy định điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên Cáo trạng truy tố Trịnh Ngọc A về tội “cướp tài sản” theo quy định điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 54; điều 90; điều 91; khoản 1 điều 101 BLHS năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc A từ 48 đến 54 tháng tù và phải chấp hành hình phạt 48(bốn mươi tám) tháng tù tại bản án số 105 ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 6 điều 91 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Trịnh Ngọc A về tội cướp tài sản điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, ông Đoàn xác nhận lời khai của con ông tại phiên tòa và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Ngọc A về tội cướp tài sản điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Trịnh Ngọc A phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật có hạn chế, thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh bị cáo đặc biệt bố mẹ ly hôn, từ nhỏ bị cáo đã sống cùng ông bà nội, tuổi còn nhỏ nhưng đã phải tự mình mưu sinh, bị cáo đã tự thú, để áp dụng điểm s, r khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 54; điều 90; điều 91; điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng mức án bằng hoặc thấp hơn đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy.

Tại phiên toà: Bị cáo đã khai nhận tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả phần tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của Trịnh Ngọc A tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo Phùng Minh H, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/9/2017, tại ngã ba D, phường F, quận C, Hà Nội, Phùng Minh H và Trịnh Ngọc A đã có hành vi dùng cán chổi bằng kim loại, hình tròn dài 53 cm đường kính 03 cm là hung khí nguy hiểm và chân tay đánh anh Trần Văn H1 để chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh bạc đen trị giá: 9.400.000 đồng. Khoảng 3 giờ ngày 29/9/2017, tại trước cửa trường trung học cơ sở FPT phường D, quận C, Phùng Minh H và Trịnh Ngọc A đã có hành vi dùng tay đánh anh Khuất Trọng T rồi chiếm đoạt của anh T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc trị giá: 10.300.000 đồng. Tổng số tài sản mà H và Ngọc A chiếm đoạt trị giá: 19.700.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Ngọc A đã cấu thành tội “cướp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, Ngọc A là người trực tiếp dùng chân đá vào mặt anh H, dùng tay chân đấm đá anh T, phạm tội là cố ý, phạm tội 2 lần đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, tội phạm bị cáo thực hiện là tội rất nghiêm trọng . Ngoài hành vi phạm tội bị đưa ra xét xử lần này phạm tội này 16/9/2017 bị cáo và đồng bọn thực hiện hành vi cướp tài sản, ngày 25/7/2018 đã bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tuyên phạt 48 tháng tù bản án này đã có hiệu lực pháp luật , nhưng hành vi phạm tội trước xử trước, hành vi phạm tội sau xử sau, do vậy lần phạm tội này không bị tính là tái phạm nhưng phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại điều 65 Bộ Luật hình sự. Nên Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; lúc phạm tội 15 tuổi 07 tháng 18 ngày tuổi và chưa gây thiệt hại, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt để áp dụng Điểm s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Khi bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Tòa án không giải quyết.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy kim loại hình tròn dài 53 cm đường kính 03 cm Đã được xử lý tại bản án số 99 ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy SH biển kiểm soát 29 Y9- 7324 của chị Lê Thị Bích P. Khi H dùng xe trên đi cướp tài sản chị P không biết nên ngày 28/2/2018, cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe này cho chị P, chị P đã nhận lại xe và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH.

Tuyên bố bị cáo **Trịnh Ngọc A** phạm tội "cướp tài sản".

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 12; Điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Xử phạt: **Trịnh Ngọc A 04(bốn) năm** tù về tội Cướp tài sản và phải chấp hành hình phạt **48(bốn mươi tám) tháng** tù tại bản án số 105 ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là **08 (tám) năm** tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2018. Được trừ thời giam tạm giữ từ ngày 28/11/2017 đến ngày 07/12/2017

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo.
- Công an quận Cầu Giấy; Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Thu Hương